

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Văn B**, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm Ch, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm Ch, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Bùi Văn B** và chị **Nguyễn Thị Ng**.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh **Bùi Văn B** và chị **Nguyễn Thị Ng** thuận tình ly hôn nhau.

2.2. Về con chung: Anh **Bùi Văn B** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con là **Bùi Phương L**, sinh ngày 19/9/2011; chị **Nguyễn Thị Ng** trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con là **Bùi Phương Th**, sinh ngày 07/9/2014.

Anh Bùi Văn B và chị Nguyễn Thị Ng chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Bùi Văn B và chị Nguyễn Thị Ng có quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Anh Bùi Văn B tự nguyện nộp cả 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được trừ vào số tiền anh Bùi Văn B đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0002721 ngày 07/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình; anh B được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- THADS huyện Tân Lạc;
- UBND xã Mỹ Hòa; huyện Tân Lạc  
(ĐKKH ngày 09/7/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Trần Văn Mạnh**